TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 16-3-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Quang Bảo
Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 tại: Huyện Y, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đội 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26-12-2017, chuyển tạm giam từ ngày 01-01-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông Trần Văn A
Ông Hoàng Văn B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26-12-2017 tổ công tác Đồn công an khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực Miếu Ông - Xóm 3, xã M, thành phố N phát hiện thấy Nguyễn Văn T đang đứng một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra thì T đã thả từ tay phải xuống đất 01 gói giấy bạc màu vàng, kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là Heroin). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong gói ma túy trên và đưa T về trụ sở Đồn công an khu công nghiệp Hòa Xá tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng đồng đã cũ.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn T khai nhận như sau: Khoảng 07 giờ ngày 26-12-2017 T đi bộ một mình từ nhà ra đường Quốc lộ 10, sau đó đi xe khách đến Cầu Vượt, xã L, thành phố N. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T gọi điện cho một người tên là Đ (không rõ lai lịch) nhờ mua hộ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đ đồng ý và dùng xe máy (T không nhớ biển kiểm soát) chở T đến khu vực Miếu Ông - Xóm 3, xã M, thành phố N rồi để T đứng đợi. Sau đó Đ cầm 100.000 đồng của T đưa cho rồi đi đâu không rõ. Khoảng 30 phút sau Đ quay lại đưa cho T 01 gói ma túy rồi bỏ đi. T cầm gói ma túy trong tay phải định đi về thì bị bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T. Tại Bản kết luận giám định số 1074/GĐKTHS ngày 28-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vật chứng gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy Heroin, khối lượng 0,336 gam (không phẩy ba trăm ba mươi sáu gam).

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTPNĐ ngày 07-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ

yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26-12-2017; Bản kết luận giám định số 1074/GĐKTHS ngày 28-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 26-12-2017 tại khu vực Miếu Ông - Xóm 3, xã M, thành phố N, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,336 gam Heroin thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Heroin bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân là 0,336 gam nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Ngoài ra, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 (có khung hình phạt nhẹ hơn là từ 01 năm tù đến 05 năm tù) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T có hoàn cảnh khó khăn, tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ được bao gồm: Số Heroin thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14;

- Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Căn cứ khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 tháng tù (mười lăm tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 26-12-2017.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1074/GĐKTHS.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng đồng đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-02-2018).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn